

Số: /KH-UBND

Phong Thổ, ngày tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH

Tổ chức Hội nghị lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)

Thực hiện Nghị quyết số 671/NQ-UBTVQH15 ngày 23/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi); Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ ban hành Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi); Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 01/02/2023 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi); Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 08/02/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ về Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi). UBND huyện Phong Thổ ban hành Kế hoạch tổ chức Hội nghị lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phát huy sức mạnh tổng hợp, trí tuệ, tâm huyết của cả hệ thống chính trị, toàn dân trong việc tham gia xây dựng pháp luật, bảo đảm tính khả thi, đồng bộ, hiệu quả, lâu dài trong việc xây dựng, ban hành và tổ chức thi hành Luật Đất đai (sửa đổi).

b) Tạo sự đồng thuận trong xã hội đối với Luật Đất đai (sửa đổi) khi được ban hành để đáp ứng đầy đủ, kịp thời và theo yêu cầu của thực tiễn cuộc sống; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, sử dụng tài nguyên đất đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của đất nước, của tỉnh nói chung và của huyện Phong Thổ nói riêng.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức Hội nghị lấy ý kiến Nhân dân với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) phải đảm bảo thiết thực, hiệu quả, trọng tâm, trọng điểm; phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện trong việc tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và lãnh đạo, chỉ đạo tổng hợp, tiếp thu ý kiến của tổ chức, cá nhân tham gia vào dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi).

Đảm bảo mọi cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và Nhân dân đều được biết, được tìm hiểu, có ý kiến tham gia đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) góp phần bảo đảm tính phù hợp, hiệu lực, hiệu quả, lâu dài của Luật.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC

1. Nội dung

1.1. Lấy ý kiến toàn bộ dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), gồm bố cục, nội dung và kỹ thuật trình bày của dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi);

1.2. Lấy ý kiến về một số vấn đề trọng tâm của dự thảo Luật, gồm:

- Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;
- Thu hồi đất và chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;
- Phát triển quỹ đất;
- Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất;
- Đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận và các thủ tục hành chính, dữ liệu, thông tin đất đai;
- Cơ chế, chính sách, tài chính, giá đất;
- Chế độ quản lý, sử dụng các loại đất;
- Phân cấp, giám sát, kiểm soát quyền lực;
- Hộ gia đình sử dụng đất.

(Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết số 170/NQ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ ban hành kèm theo Kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)).

1.3. Các nội dung trọng tâm theo từng nhóm đối tượng lấy ý kiến. Cụ thể:

1.3.1. Các tầng lớp Nhân dân:

- Các trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì mục đích quốc gia, công cộng;
- Trình tự, thủ tục thu hồi đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;
- Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;
- Về mở rộng hạn mức nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân;
- Về mở rộng đối tượng nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất trồng lúa;
- Thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai;
- Chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

1.3.2. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các tổ chức kinh tế:

- Các trường hợp được Nhà nước cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê và cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm;
- Quy định về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất;
- Các trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất;
- Việc sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư thông qua thỏa thuận về quyền sử dụng đất;
- Việc cho phép chuyển nhượng, thế chấp quyền thuê trong hợp đồng thuê đất trả tiền hàng năm;
- Nguyên tắc xác định giá đất, bảng giá đất, giá đất cụ thể;
- Các trường hợp được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

- Chế độ sử dụng đất trong các khu công nghiệp.

1.3.3. Các cơ nhà nước; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp:

- Thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất;
- Về người sử dụng đất, hộ gia đình sử dụng đất;
- Căn cứ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;
- Chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số;
- Các trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng;
- Quy định về bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất;
- Việc sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư thông qua việc thỏa thuận về quyền sử dụng đất;
- Việc cho phép chuyển nhượng, thế chấp quyền thuê trong hợp đồng thuê đất trả tiền hàng năm;
- Nguyên tắc xác định giá đất, bảng giá đất, giá đất cụ thể;
- Thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai.

1.3.4. Các chuyên gia, nhà khoa học:

- Phạm vi điều chỉnh;
- Giải thích từ ngữ;
- Nội dung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;
- Việc cho phép chuyển nhượng, thế chấp quyền thuê trong hợp đồng thuê đất trả tiền hàng năm;
- Chế độ sử dụng đất đa mục đích, đất xây dựng công trình ngầm, trên không;
- Nguyên tắc xác định giá đất, bảng giá đất, giá đất cụ thể.

2. Hình thức

Đại diện lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên cơ sở kết quả tổng hợp ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) theo Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 08/02/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Phong Thổ, tham gia góp ý trực tiếp tại Hội nghị đối với các nội dung lấy ý kiến.

Ban Tổ chức Hội nghị tiếp thu, tổng hợp các ý kiến đóng góp dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) của đại biểu và Nhân dân để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

1. Thời gian: ½ ngày (khai mạc vào hồi 14 giờ 00 phút ngày 13/3/2023).

2. Địa điểm: Tại Trung tâm Hội nghị - văn hóa huyện Phong Thổ.

IV. THÀNH PHẦN

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Đại diện lãnh đạo các Ban xây dựng Đảng;
- Đại diện Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị xã hội huyện;
- Đại diện lãnh đạo Tòa án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Chi cục Thi hành án huyện;
- Đại diện lãnh đạo các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện;
- Đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị ngành dọc đóng trên địa bàn huyện;
- Đại diện lãnh đạo UBND và 01 công chức địa chính các xã, thị trấn;
- Đại diện lãnh đạo các doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức kinh tế trên địa bàn huyện;
- Các nhà khoa học, chuyên gia;
- Phóng viên Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện; các cơ quan, đơn vị ngành dọc; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn huyện

Tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả lấy ý kiến về dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) tại cơ quan, đơn vị, địa phương theo đề cương gửi về Ban Tổ chức Hội nghị qua Phòng Tài nguyên và Môi trường **trước ngày 10/3/2023** để tổng hợp.

((có đề cương báo cáo tổng hợp kết quả đóng góp ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) gửi kèm)).

Chuẩn bị nội dung ý kiến tham gia tại Hội nghị và cử đại biểu tham dự Hội nghị theo quy định.

2. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường

Đôn đốc, tổng hợp xây dựng báo cáo kết quả lấy ý kiến tham gia của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện.

Cung cấp tài liệu, báo cáo và các văn bản liên quan cho Phòng Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện để chuẩn bị tài liệu cho Hội nghị.

Theo dõi, đôn đốc đại biểu tham dự Hội nghị theo thành phần, thời gian quy định.

3. Giao Phòng Tư pháp huyện

Chủ trì phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường chuẩn bị tài liệu và các điều kiện cần thiết cho Hội nghị theo quy định.

4. Văn phòng HĐND-UBND huyện

Chủ trì phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tư pháp huyện chuẩn bị Hội trường, âm thanh, ánh sáng phục vụ Hội nghị.

5. Giao Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Thông báo mời các doanh nghiệp, hợp tác xã và các chuyên gia, nhà khoa học (nếu có) trên địa bàn xã, thị trấn.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí tổ chức Hội nghị được trích từ nguồn kinh phí của Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật huyện năm 2023 giao cho Phòng Tư pháp tại Quyết định số 3288/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 và thanh quyết toán theo quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Hội nghị lấy ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi). Ủy ban nhân dân huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp thực hiện./.

Kế hoạch này thay cho Giấy mời

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (B/c);
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- TT. UBMTTQVN huyện và các tổ chức Chính trị - Xã hội huyện;
- Các Ban xây dựng Đảng;
- Các tổ chức đoàn thể huyện
- Các cơ quan: Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Chi cục Thi hành án huyện;
- Các cơ quan, đơn vị ngành dọc trên địa bàn huyện;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện;
- Các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn huyện;
- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, C1, TP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Thị Hồng Sim

ĐỀ CƯƠNG
BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÓNG GÓP Ý KIẾN CỦA
NHÂN DÂN ĐỐI VỚI DỰ THẢO LUẬT ĐẤT ĐAI (SỬA ĐỔI)

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /3/2023
của UBND huyện Phong Thổ)*

A. NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VIỆC LẤY Ý KIẾN NHÂN DÂN

1. Kế hoạch triển khai của Cơ quan được giao tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân¹

2. Kế hoạch và hoạt động triển khai ở các cơ quan, tổ chức trực thuộc

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)

4. Các hình thức, phương thức tổ chức lấy ý kiến

5. Các đối tượng được lấy ý kiến

6. Việc tổng hợp, xử lý kết quả lấy ý kiến và xây dựng Báo cáo tổng hợp ý kiến Nhân dân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)

Đến nay, Cơ quan được giao tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân đã tiếp nhận Báo cáo tổng hợp ý kiến góp ý của các tổ chức, cá nhân đối với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) như sau:

.....

Trên cơ sở các báo cáo và ý kiến gửi đến, Cơ quan được giao tổng hợp kết quả lấy ý kiến Nhân dân đã tiến hành tổng hợp các ý kiến một cách trung thực, đầy đủ và khách quan. Theo kết quả tổng hợp, để góp ý cho dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), cơ quan, tổ chức trực thuộc đã tổ chức cuộc hội nghị, hội thảo; đã nhận được lượt ý kiến góp ý của tổ chức, cá nhân; cụ thể như sau:

Chương I. Có lượt ý kiến góp ý.

Chương II.: Có lượt ý kiến góp ý.

Chương III. Có lượt ý kiến.

.....

¹ Tên cơ quan có trách nhiệm báo cáo

7. Đánh giá chung

II. VỀ KỸ THUẬT LẬP PHÁP

1. Về bố cục của dự thảo Luật

- Về bố cục, kết cấu, vị trí của các chương, điều, khoản của dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)

2. Về kỹ thuật soạn thảo

- Về ngôn ngữ diễn đạt và kỹ thuật xây dựng của các quy định của dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi).

3. Đánh giá chung

Nhận xét chung về ưu điểm, nhược điểm của toàn bộ dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), gồm:

- Sự phù hợp của dự thảo Luật Đất đai với các quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng;

- Sự phù hợp của dự thảo Luật Đất đai với Hiến pháp, các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;

- Việc giải quyết những vấn đề bất cập, tồn tại của thực tiễn đặt ra trong quá trình tổng kết việc thi hành Luật Đất đai.

III. TỔNG HỢP GÓP Ý CỤ THỂ ĐỐI VỚI DỰ THẢO LUẬT ĐẤT ĐAI (SỬA ĐỔI)

(Tham gia ý kiến vào toàn bộ dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), bao gồm: những nội dung cụ thể cần sửa đổi, đề xuất phương án sửa đổi và lý do của việc sửa đổi; những nội dung cần bổ sung hoặc đưa ra khỏi dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), lý do bổ sung, lý do đưa ra khỏi dự thảo).

Qua tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, những ý kiến góp ý tập trung vào các nội dung cụ thể sau đây:

1. Chương I. Quy định chung

1.1. Điều 1

1.2. Điều 2 ...

1.12. Điều 12

(Trong đó báo cáo rõ kết quả lấy ý kiến các vấn đề trọng tâm theo nhóm đối tượng như phạm vi điều chỉnh; giải thích từ ngữ; về người sử dụng đất, hộ gia đình sử dụng đất)

2. Chương II. Quyền và trách nhiệm của Nhà nước, công dân đối với đất đai

2.1. Mục 1 - Quyền và trách nhiệm của nhà nước là đại diện chủ sở hữu về đất đai

2.1.1. Điều 13...

2.1.8. Điều 20

2.2. Mục 2 - Quản lý nhà nước về đất đai

2.2.1. Điều 21...

2.2.3. Điều 23

2.3. Mục 3 - Quyền và nghĩa vụ của công dân đối với đất đai

2.3.1. Điều 24...

2.3.3. Điều 26

3. Chương III. Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất

3.1. Mục 1 - Quy định chung

3.1.1. Điều 27...

3.1.7. Điều 33

3.2. Mục 2 - Quyền và nghĩa vụ của tổ chức trong nước sử dụng đất

3.2.1. Điều 34...

3.2.6. Điều 39

3.3. Mục 3 - Quyền và nghĩa vụ của cá nhân, cộng đồng dân cư sử dụng đất

3.3.1. Điều 40...

3.3.3. Điều 42

3.4. Mục 4 - Quyền và nghĩa vụ của người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sử dụng đất

3.4.1. Điều 43...

3.4.6. Điều 48

3.5. Mục 5 - Điều kiện thực hiện các quyền của người sử dụng đất

3.5.1. Điều 49...

3.4.5. Điều 53

4. Chương IV. Địa giới hành chính, điều tra cơ bản về đất đai

4.1. Mục 1 - Địa giới hành chính, bản đồ địa chính

4.1.1. Điều 54

4.1.2. Điều 55

4.2. Mục 2 - Điều tra, đánh giá đất đai

4.2.1. Điều 56...

4.2.4. Điều 59

5. Chương V. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

5.1. Điều 60...

5.17. Điều 76

(Trong đó báo cáo rõ kết quả lấy ý kiến các vấn đề trọng tâm theo nhóm đối tượng như Nội dung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; Căn cứ, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất)

6. Chương VI. Thu hồi đất, trưng dụng đất

6.1. Điều 77...

6.12. Điều 88

(Trong đó báo cáo rõ kết quả lấy ý kiến các vấn đề trọng tâm theo nhóm đối tượng như Các trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng)

7. Chương VII. Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất

7.1. Mục 1 - Bồi thường về đất, chi phí đầu tư còn lại vào đất

7.1.1. Điều 89...

7.1.9. Điều 97

7.2. Mục 2 - Bồi thường thiệt hại về tài sản, về sản xuất, kinh doanh.

7.2.1. Điều 98...

7.2.6. Điều 103

7.3. Mục 3 - Hỗ trợ

7.3.1. Điều 104

7.3.2. Điều 105

7.4. Mục 4 - Tái định cư

7.4.1. Điều 106...

7.2.5. Điều 110

(Trong đó báo cáo rõ kết quả lấy ý kiến các vấn đề trọng tâm theo nhóm đối tượng như Các quy định về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất)

8. Chương VIII. Phát triển quỹ đất

8.1. Điều 111...

8.5. Điều 115

9. Chương IX. Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất

9.1. Mục 1 - Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất

9.1.1. Điều 116...

9.1.9. Điều 124

9.2. Mục 2 - Giao đất, cho thuê đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất và các trường hợp không đấu giá quyền sử dụng đất

9.2.1. Điều 125...

9.2.4. Điều 128

(Trong đó báo cáo rõ kết quả lấy ý kiến các vấn đề trọng tâm theo nhóm đối tượng như thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; các trường hợp được Nhà nước cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê và cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm; các trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất, các trường hợp đấu thầu dự án có sử dụng đất; việc sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư thông qua việc thỏa thuận về quyền sử dụng đất)

10. Chương X. Đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

10.1. Mục 1 - Hồ sơ địa chính

10.1.1. Điều 129...

10.1.3. Điều 131

10.2. Mục 2 - Đăng ký đất đai, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

10.2.1. Điều 132...

10.2.10. Điều 141

10.3. Mục 3 - Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

10.3.1. Điều 142...

10.3.5. Điều 146

(Trong đó báo cáo rõ kết quả lấy ý kiến các vấn đề trọng tâm theo nhóm đối tượng như Trình tự, thủ tục thu hồi đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất)

11. Chương XI. Tài chính về đất đai, giá đất

11.1. Mục 1 - Tài chính về đất đai

11.1.1. Điều 147...

11.1.6. Điều 152

11.2. Mục 2 - Giá đất

11.2.1. Điều 153...

11.2.6. Điều 158

(Trong đó báo cáo rõ kết quả lấy ý kiến các vấn đề trọng tâm theo nhóm đối tượng như nguyên tắc xác định giá đất, bảng giá đất, giá đất cụ thể; các trường hợp được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất)

12. Chương XII. Hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai

12.1. Điều 159...

12.5. Điều 164

13. Chương XIII. Chế độ sử dụng các loại đất***13.1. Mục 1 - Thời hạn sử dụng đất***

13.1.1. Điều 165...

13.1.5. Điều 169

13.2. Mục 2 - Chế độ sử dụng đất

13.2.1. Điều 170...

13.2.44. Điều 213

(Trong đó báo cáo rõ kết quả lấy ý kiến các vấn đề trọng tâm theo nhóm đối tượng như chế độ sử dụng đất trong các khu công nghiệp; chế độ sử dụng đất đa mục đích, đất xây dựng công trình ngầm, trên không)

14. Chương XIV. Thủ tục hành chính về đất đai

14.1. Điều 214...

14.4. Điều 217

15. Chương XV. Giám sát; thanh tra, kiểm tra; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về đất đai***15.1. Mục 1 - Giám sát, theo dõi và đánh giá việc quản lý, sử dụng đất đai***

15.1.1. Điều 218...

15.1.5. Điều 222

15.2. Mục 2 - Thanh tra, kiểm tra, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo

15.2.1. Điều 223...

15.2.5. Điều 227

15.3. Mục 3 - Xử lý vi phạm pháp luật về đất đai

15.3.1. Điều 228...

15.3.5. Điều 231

(Trong đó báo cáo rõ kết quả lấy ý kiến các vấn đề trọng tâm theo nhóm đối tượng như thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai)

16. Chương XVI. Điều khoản thi hành

16.1. Điều 232...

16.5. Điều 236

17. Các ý kiến về nội dung khác (nếu có)**B. YÊU CẦU TRÌNH BÀY ĐỐI VỚI NỘI DUNG BÁO CÁO**

- Báo cáo phải tập hợp và phản ánh đầy đủ, khách quan, trung thực các ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

- Đối với mỗi nội dung của Dự thảo được góp ý thì cần chú thích cụ thể từng đối tượng góp ý, như là ý kiến của Nhân dân ở trong nước và người Việt Nam định cư ở nước ngoài; ý kiến của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các tổ chức kinh tế khác; ý kiến của cơ quan nhà nước ở Trung ương và địa phương; tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; ý kiến của chuyên gia, nhà khoa học...

- Các nội dung trọng tâm phải được tập hợp, tổng hợp báo cáo rõ theo chương, điều liên quan đến ý kiến góp ý.